

Số: 890/2026/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 732/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng T1 (V)

Địa chỉ: Tầng A (tầng trệt) và Tầng B, Tòa nhà S - số A P, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền lại của Ngân hàng: Anh Bùi Trần H-Cán bộ Ngân hàng (Theo Giấy ủy quyền số 146961.26 ngày 26/5/2026 của V)

**- Bị đơn:** Anh Đoàn Tiến T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn V, xã P, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ:** Hai bên thống nhất anh Đoàn Tiến T có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP T1 tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 07/7/2026 là **565.260.423đ**. Trong đó: Nợ gốc: **556.947.000đ**, nợ lãi: **5.330.299đ** và nợ phí: **2.983.124đ** theo Hợp đồng tín dụng số 105884233.24 ngày 21/10/2024 và Hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 27/11/2024. Cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số 105884233.24 ngày 21/10/2024 tổng số tiền nợ là:

**477.233.151đ.** Trong đó: Nợ gốc: **475.000.000đ**; nợ lãi trong hạn: **2.233.151đ**.

- Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 27/11/2024 tổng số tiền nợ là: **88.027.272đ**.  
Trong đó: Nợ gốc: **81.947.000đ**; nợ lãi: **3.097.148đ** và nợ phí: **2.983.124đ**.

-Hai bên thống nhất anh T có trách nhiệm tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 08/7/2026 theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 105884233.24 ngày 21/10/2024 và Hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 27/11/2024 cho đến khi anh T thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

**2.2. Về tài sản thế chấp:** Hai bên thống nhất thỏa thuận, trong trường hợp anh T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho V, VIB có quyền xử lý tài sản bảo đảm theo phương thức và nội dung quy định tại Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9792726.24 ngày 21/10/2024 hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA số loại Sportage BKS 30K-448.59 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 008916 do Công an huyện Đ, thành phố Hà Nội cấp ngày 19/10/2024 mang tên anh Đoàn Tiến T để Ngân hàng thu hồi toàn bộ khoản nợ

**2.3. Về án phí:** Anh Đoàn Tiến T tự nguyện chịu 13.305.000đ (Mười ba triệu ba trăm linh năm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Ngân hàng TMCP T1 được hoàn trả 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015031 ngày 18/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

**3.**Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội;
- Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hằng**

